

Bản án số: 49/2018/HS-ST

Ngày 07-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Hoàng Chuân - Cán bộ.

Nơi công tác: Huyện đoàn huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

+ Ông Lê Dũng Mạnh - Cán bộ.

Nơi công tác: Huyện Ủy huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên thực Hnh quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/TLST- HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, Giới T: Nam, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1970.

Nơi sinh tại huyện Th H, tỉnh HD.

Nơi cư trú: Tổ Nam Thái, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 7/10.

Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1942 (đã chết), Con bà: Lê Thị S, sinh năm 1948. Hiện trú tại xã Th Thủy, huyện Th H, tỉnh H D.

Gia đình có 6 anh, em bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo có vợ: Năm 1994 chung sống như vợ chồng với chị Vương Thị T, sinh năm 1974 (đã chết năm 1999); Năm 2002 kết hôn với chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1980, địa chỉ tại thị trấn Kh Y, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo có 03 con, con thứ nhất là Nguyễn Thị H, sinh năm 1994, trú tại XH, PhY, VPh; Con thứ hai Nguyễn Thị PhTh, sinh năm 1998, trú tại Phường KT, thành phố LC, tỉnh LC; Con thứ ba là Nguyễn Th D, sinh năm 2008, trú tại thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2018. Hiện đang bị tạm giam tại nH tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ Nam Thái, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC - Vắng mặt không có lý do.

+ Người làm chứng: Ông Tạ Duy S, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC- Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 30/8/2018, Nguyễn Văn H thực hiện hành vi “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” cụ thể như sau:

Hồi 06 giờ 30 phút ngày 30/8/2018, Tổ công tác Công an huyện Văn Bàn tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 5, thị trấn Khánh Yên đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn H, sinh ngày 21/01/1970, trú tại tổ Nam Thái, thị trấn Khánh Yên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 túi ni lon màu trắng đựng 08 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 xe mô tô BKS 24K4- 7649; 01 điện thoại di động hiệu Moboll; 01 ví giả da màu xanh nâu bên trong có 01 đăng ký xe mô tô số 003760 mang tên Nguyễn Thị N; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe số 848626; 01 thẻ ngân hàng AGRIBANK; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Văn H và số tiền 1.290.000đ. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn H nhưng không phát hiện và thu giữ gì.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 15/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Văn Bàn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xác nhận Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,05 gam Hêrôin.

+ Tịch thu 0,23 gam Hêrôin để tiêu hủy.

+ Số tiền 1.290.000đ thu giữ của Nguyễn Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Giữ một phần để bảo đảm cho thi hành phần án phí, số còn lại sau trả lại cho bị cáo.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupitrvv, màu S xanh- đen BKS 24K4- 7649 của chị Nguyễn Thị Hiệu, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hiệu là chủ sở hữu hợp pháp tại biên bản trả lại đồ vật ngày 04/10/2018 là có căn cứ, nên không đề cập vấn đề giải quyết.

+ 01điện thoại di động nhãn hiệu Moboll có 02 Imei lần lượt là 510121600073602 và 51012260073600; 01 ví giả da màu xanh nâu bên trong có 01 đăng ký xe mô tô số 003760 mang tên Nguyễn Thị N, địa chỉ tại thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe số 848626; 01 thẻ ngân Hng AGRIBANK; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Văn H, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn H tại biên bản trả lại đồ vật ngày 04/10/2018 cho bị cáo, nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Hiệu và người làm chứng ông Tạ Duy Sang. Nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và lời khai tại cơ quan điều tra.

[2] Về Hình vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 1994 nên ngày 29/8/2018 H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến xe cũ thuộc thị trấn Khánh Yên, được một gói ma túy giá 400.000đ đem về chia tách được 08 gói để sử dụng, đến khoảng 06 giờ 15 phút ngày 30/8/2018 H mang 08 gói ma túy đến khu vực bờ hồ thuộc tổ 5, thị trấn Khánh Yên thì bị bắt quả tang về Hình vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 174/KLGĐ - MT ngày 01/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,28 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Văn H ngày 30/8/2018 gửi giám định là loại chất ma túy Herôine.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, khám xét thu giữ được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá T chất mức độ Hình vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nH nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên bị cáo dùng số tiền 400.000đ mua tàng trữ trái phép 0,28 gam Hêrôin để sử dụng. Do đó

cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với Hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn Văn H chưa có vi phạm gì. Do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện T khoan hồng của pháp luật.

[6] Về vật chứng:

Đối với 0,28 gam Hêrôin thu giữ của Nguyễn Văn H, cơ quan giám định trích mẫu 0,05 gam để giám định đã lưu mẫu, số ma túy còn lại 0,23 gam cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.290.000đ thu giữ của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến Hành vi phạm tội của bị cáo. Song cần giữ một phần để bảo đảm cho thi hành phần án phí, số còn lại sau khi trừ đảm bảo thi hành án được trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupitrvv, màu S xanh- đen BKS 24K4-7649 của chị Nguyễn Thị Hiệu, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hiệu là chủ sở hữu hợp pháp tại biên bản trả lại đồ vật ngày 04/10/2018, tại phiên tòa hôm nay chị Hiệu có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị không có yêu cầu bị cáo H bồi thường bất kỳ khoản gì khác, nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Moboll có 02 Imei lần lượt là 510121600073602 và 51012260073600; 01 ví giả da màu xanh nâu bên trong có 01 đăng ký xe mô tô số 003760 mang tên Nguyễn Thị N, địa chỉ tại thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe số 848626; 01 thẻ ngân hàng AGRIBANK; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Văn H, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn H tại biên bản trả lại đồ vật ngày 04/10/2018, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí vụ án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông mà H khai đã bán ma túy cho H ngày 29/8/2018, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ để giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01(một) 03 (ba) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30 tháng 8 năm 2018.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xác nhận Cơ quan giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã lưu mẫu 0,05 gam Hêrôin, không hoàn lại.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,23 gam Hêrôin (chi tiết như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Văn Bàn ngày 16/10/2018).

+ Tuyên giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo cho thi Hình án phần án phí hình sự sơ thẩm. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.090.000đ (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) là số tiền tạm giữ còn lại.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi Hình theo quy định tại điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo Nguyễn Văn H (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn (03);
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lụa

